

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa

Tập 430

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Trung Tấn

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 31.05.2011

Địa điểm: Phật đà giáo dục hiệp hội_Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 542 hàng thứ nhất.

Luận Vãng Sanh nói: nếu thiện nam tử thiện nữ nhân, tu ngũ niệm môn hành thành tựu, cuối cùng được sanh cõi nước An Lạc, gặp được đức Phật A Di Đà. Giờ trước chúng ta đã học đến đoạn này.

Trong Luận Vãng Sanh đoạn này là quan trọng nhất, chúng ta cần đặc biệt lưu ý. Chữ “thiện” trong thiện nam tử thiện nữ nhân này. Tiêu chuẩn của thiện là phước thứ nhất trong tịnh nghiệp tam phước. Thứ nhất: “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ bi bất sát, tu thập thiện nghiệp”. Trong bốn câu này ba căn Nho Thích Đạo, đều bao hàm trong nó. “Hiếu thân tôn sư” là “Đệ Tử Quy”, “từ tâm bất sát” là “Cảm Ứng Thiên”. Hai nền tảng này, kể đến học tập thập thiện nghiệp, cho nên trong câu này, ba căn Nho Thích Đạo đều đã nói đến. Nói cách khác ba căn của Nho Thích Đạo không làm được, thì không phải là thiện nam tử thiện nữ nhân. Tiêu chuẩn này nhất định phải ghi nhớ. Từ đó cho thấy, ba căn này là vô cùng quan trọng! Người đầy đủ ba căn này, mới là thiện nam tử thiện nữ nhân của thế gian. Chúng ta đọc đoạn kinh văn này thì chúng ta cũng có phần, nếu như không làm được, thì thiện nam tử thiện nữ nhân không bao gồm chúng ta. Trên kinh văn đã nói rất rõ ràng, phải là thiện nam tử thiện nữ nhân, tu ngũ niệm môn hành thành tựu. Nếu như điều thứ nhất của tịnh nghiệp tam phước mà chúng ta không làm được, thì chúng ta tu ngũ niệm môn hành không thể thành tựu được. Không thể thành tựu thì không thể vãng sanh. Chúng ta hi vọng trong đời này, chắc chắn phải được sanh tịnh độ, phải thân cận Phật A Di Đà, thì ba căn này không thể không nỗ lực học tập. Ba thứ này đều không thâm sâu, đặc biệt là “đệ tử quy”. Thầy Thái Lễ Húc dùng 40 giờ đồng hồ để giải thích tường tận, ông giảng qua rất nhiều lần, giảng đến thuộc lòng. Chúng ta dùng bộ băng đĩa này của ông là được rồi. Con người thường thấp thỏm không yên, học thứ gì cũng không siêng năng, nghe một lần, hai lần, ba lần không đủ. Ít nhất phải nghe 30 lần, 40 giờ đồng hồ. Một ngày nghe 10 giờ đồng hồ, bốn ngày nghe được một lượt, 40 ngày nghe mười lượt. Nếu như một ngày chỉ nghe bốn giờ đồng hồ, một ngày bốn giờ đồng hồ, 10 ngày nghe một lượt, như vậy cần thời gian là 100 ngày quý vị mới có thể nghe đủ 10

lần. 100 ngày không phải là dài, hơn 3 tháng, cái rễ này đã bám vào rồi, sẽ bám thật chắc chắn, sau đó nghe cảm ứng thiên sẽ thấy dễ dàng hơn nhiều. Vì sao? Vì 40 lần nghe đệ tử quy, tâm của quý vị định được rồi, chỉ cần tâm định được, thì học cái gì cũng rất nhanh. Quý vị lại dùng thời gian ba tháng để học cảm ứng thiên, sau khi học xong cảm ứng thiên, lại dùng thời gian ba tháng học thập thiện nghiệp đạo. Thời gian một năm, ba cái căn này bám sâu kiên cố, phước thứ nhất của tịnh nghiệp tam phước quý vị đã đạt được.

Nhất định quý vị phải ghi nhớ, 48 lời nguyện của đức Phật A Di Đà, tu bao lâu mới thành tựu? 5 kiếp mới thành tựu, mới có thể chiêu cảm được thế giới tây phương Cực Lạc thù thắng trang nghiêm như vậy. Nếu như chúng ta dùng thời gian một năm, thật sự đều buông xả hết, đem ba căn này bám vào. Nói cách khác, công đức trang nghiêm này quý vị thật đã đạt được. Giống như xây nhà vậy, nền móng của quý vị được đáp tốt, thì ngôi nhà của quý vị xây không có vấn đề gì, sẽ thành tựu.

Ngày nay khó khăn lớn nhất của chúng ta khi học Phật, chính là không có căn bản. Quý vị xem thời gian một năm nên nắm vững nền tảng, sau khi nắm vững nền tảng, có thời gian hai năm, tôi tin rằng vãng sanh đã nắm trong tay. Hai năm “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, sự huân tu của hai năm đã đầy đủ. Đối với bản thân mà nói, thật sự đã bỏ ác làm thiện, chuyển mê thành ngộ. Vãng sanh đến thế giới Cực Lạc là chuyển phàm thành thánh, thì công đức của quý vị đã viên mãn. Tại vì sao không làm? Thế gian này những thứ tạp nham như nhớp đều buông xả, trong tâm thường xuyên có những thứ này, gọi là tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi. Tạo nghiệp luân hồi làm sao có thể ra khỏi luân hồi lục đạo? Phật A Di Đà chắc chắn là mỗi niệm đều hi vọng chúng ta sớm ngày đến thế giới Cực Lạc, mà tự chúng ta đối với luân hồi lục đạo này lại còn chấp trước như vậy, thế thì khó buông xả, như vậy là sai rồi. Hy vọng từ trong này chúng ta thực sự giác ngộ, siêng năng nỗ lực, y giáo phụng hành.

Tiếp theo nói “diệu nhân cảm quả”, thực hành ba căn, lại nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, đây gọi là diệu nhân. Chiêu cảm được quả là vãng sanh thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà, quả báo này rất thù thắng. Phía trước đã nói với mọi người rất rõ ràng, đây là người có phước báu bậc nhất của thế xuất thế gian, đại phước báu! Đến thế giới Cực Lạc đức Phật A Di Đà cúng dường chúng ta, phước báu của quý vị còn lớn hơn trời thứ sáu. Trời thứ sáu có cúng dường vật chất chứ không có cúng dường tinh thần, đến thế giới Cực Lạc ngoài cúng dường vật chất, đức Phật A Di Đà ngày ngày giảng kinh thuyết pháp cho chúng ta, đây là trí huệ cúng dường. Cho nên trí huệ và phước báu của quý vị rất nhanh đạt được viên mãn, phước huệ nhị túc tôn là gì? Là thành Phật, thành Phật mới gọi là nhị túc tôn, con đường tắt thành Phật!

Bên dưới nói lúc sắp lâm chung được bốn nguyện của Phật gia trì, từ bi gia hộ khiến tâm bất loạn. Nghĩa là Phật A Di Đà, đem công đức bốn nguyện tu hành năm

kiếp của ngài, gia trì cho quý vị, quý vị thật sự đạt được. Vì sao vậy? Vì khi đó quý vị thực sự được nhất tâm bất loạn. Nhất Tâm bất loạn, ở thế giới này của chúng ta tu hành không đạt được, đến thế giới Cực Lạc thì đạt được rất nhanh. Cho nên đạt được không kinh không hãi, tâm không điên đảo. Sự kinh hãi điên đảo này vĩnh viễn không còn nữa. Chúng ta ở trên thế gian này nếu như thật sự gặp phải tai nạn, chắc chắn kinh hoảng lo sợ không biết phải làm thế nào, đây mới thực sự là đại nạn. Không phải tai nạn hại quý vị mà là quý vị tự kinh hoảng lo sợ, quý vị hứng chịu tai nạn, nếu như quý vị không kinh không hãi, lúc tai nạn đến không liên quan gì với quý vị. Không kinh không hãi thì người này đã tiêu tai miễn nạn. Tiêu tai miễn nạn không phải nói là không có tai nạn. Có tai nạn, đối với họ không sao cả, họ không cảm nhận được, đây gọi là tiêu tai miễn nạn. Tiêu tai miễn nạn là gì? Là định công. Định công của người niệm Phật là gì? Trong lòng chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra cái gì cũng không có, đây gọi là niệm Phật tam muội.

Niệm Phật tam muội, trong kinh Đại Tập đức Phật có dạy rằng, đó là “vô thượng thâm diệu thiên”. Cho nên ở trong thiên định, quý vị không kinh không hãi, tâm không điên đảo. “Không hãi là không lo lắng sợ hãi”. Quý vị không sợ hãi, sợ hãi là lo sợ, quý vị không có lo sợ, quý vị cũng không có khủng hoảng. Tai nạn trước mắt tâm đã định. “Không điên đảo là tâm không loạn”, vì sao tâm không loạn? Vì trong tâm của quý vị đang niệm Phật, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra ảnh hưởng nào cũng không có. Chánh niệm nhớ Phật hiển bày trước mắt, nên được vãng sanh.

Rất nhiều người đều hỏi năm 2012, lời dự báo tai nạn của Maya, phải làm thế nào? Bồ Lai Đãng người Mỹ nói, ông hi vọng con người toàn thế giới đều có thể giác ngộ, nỗ lực bỏ ác hướng thiện, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm, thì có thể ứng phó với thiên tai này. Ông ta nói rất hay. Đoạn kinh văn này nói còn hay hơn ông, làm thế nào để chúng ta có thể trừ tai tránh nạn? “Diệu nhân cảm quả, lúc sắp lâm chung, được lời nguyện của Phật gia trì, từ bi gia hộ, khiến tâm không loạn, không kinh không hãi, tâm không điên đảo, nên được vãng sanh”. Mấy câu này thì được rồi, thiên tai không còn nữa. Cho nên thiên tai này đối với người niệm Phật mà nói thì họ đã hóa giải rồi, đại thiên tai hiện tiền, những cảnh quan quý vị thấy được là gì? Là Phật A Di Đà ở thế giới cực lạc đến tiếp dẫn. Không giống nhau. Đoạn kinh văn này rất quan trọng cần phải ghi nhớ thật kỹ càng. Ba nền tảng nhất định làm tốt. A Di Đà Phật chắc chắn không thể quên được. Tôi thường nói với các bạn học, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra tất cả đều vứt bỏ.

“Lời phẩm kinh này không nói lâm chung thấy Phật, nhưng được vãng sanh, đương nhiên Phật sẽ đến đón”. Điều này nhất định phải ghi nhớ. Trong kinh văn tuy không nói lúc lâm chung thấy Phật, chỉ cần vãng sanh, vãng sanh nhất định thấy Phật. Vì sao vậy? chính là lời nguyện của Phật, Phật, nói lời giữ lấy lời, tuyệt đối sẽ không

nuốt lời. Mỗi người vãng sanh về thế giới Cực Lạc, A Di Đà Phật sẽ đến tiếp dẫn. Làm thế nào để chứng minh họ thật sự vãng sanh? Lúc lâm chung họ thấy được Phật đến tiếp dẫn, đó là thật sự vãng sanh. Không phải người khác thấy được, mà chính họ thấy, như vậy chắc chắn được vãng sanh. Chúng ta nên tin tưởng kinh giáo này, nhất định không thể có một chút hoài nghi nào.

Ở đây nói rất hay, vì bản nguyện của Phật, lúc lâm chung tiếp dẫn. Nếu không có Phật đến đón, lúc lâm chung không có Phật đến tiếp dẫn quý vị, “tức phạm phu tự lực không thể vãng sanh”, chắc chắn cần cầu Phật tiếp dẫn quý vị, mới thật sự vãng sanh.

Câu sau này là Niệm Lão vì chúng ta giải thích, trong đoạn kinh văn này không nói. “Nay lấy phẩm này chuyên bàn luận về nhân hành, cho nên không nói nhiều về cảnh vãng sanh”. Quả vãng sanh, cảnh giới vãng sanh phía trước đã nói rất rõ ràng, phía trước nói tam cõi vãng sanh, chính là nói chánh nhân vãng sanh. Cho nên hai phẩm này nên hợp lại, có thể giúp chúng ta đoạn nghi sanh tín. Đoạn này ta học đến đây. Chúng ta xem tiếp đoạn dưới:

“Nhược đa sự vật, bất năng li gia, bất hạ đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, hữu không nhân thời, đoạn chánh thân tâm, tuyệt dục khứ ưu, từ tâm tinh tấn.”

Đoạn nhỏ này là “đoạn tâm tinh tấn”, điều này trong cuộc sống thường ngày phải thực hành. Đoạn nhỏ thứ hai phía dưới:

“Bất đương sân nộ, tật đố, bất đắc tham thiết kiên tích, bất đắc trung hồi, bất đắc hồ nghi, yếu đương hiếu thuận, chí thành trung tín”

Mấy câu này là dạy chúng ta phải “đoạn ác tu thiện”, đưa ra mấy ví dụ.

Đoạn phía dưới: “đương tín phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện đắc phước, phụng trì như thị đẳng pháp, bất đắc khuỵ thất”. mấy câu này là “tin sâu nhân quả”. Phía sau: “tư duy thực kế, dục đắc độ thuyết, trú dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh, A Di Đà Phật, thanh tịnh Phật quốc, thập nhật thập dạ, nãi chí nhất nhật nhất dạ, bất đoạn tuyệt giả”

Đoạn này dạy chúng ta “niệm Phật lúc bận”, công việc bận rộn, một tháng chúng ta chọn một ngày một đêm, niệm 24 giờ. Nếu có thể nghỉ lễ lâu, lúc được nghỉ lễ lâu, mười ngày mười đêm, niệm Phật 10 ngày. Thông thường dùng bảy ngày thì gọi là tinh tấn Phật thất, nhưng tinh tấn Phật thất đoạn kinh văn này phải làm được: “Thọ chung giai đắc vãng sanh kỳ quốc”. Quý vị ở trong đời này, đã từng làm được một lần tinh tấn Phật thất, hoặc là từng được 10 ngày 10 đêm. Tu qua công đức như vậy, lúc sắp lâm chung hồi hướng đều có thể vãng sanh. Cho đến trong đời này chỉ có một lần một ngày một đêm niệm Phật, nhưng những điều kiện ở phía trước phải đầy đủ, phải đoạn tâm tinh tấn, bỏ ác làm lành, tin sâu nhân quả, niệm Phật lúc bận.

Câu phía sau này: “khi mất đều được vãng sanh nước đó”, đây là diệu nhân, diệu nhân diệu quả. Bộ kinh này thực sự hiếm có khó gặp, thật quá thù thắng, chúng ta có phước ở trong đời này có thể gặp được, nên sanh tâm hoan hỷ, nên sanh tâm cảm ân. Chú giải của Niệm Lão nói rõ đoạn kinh văn này “loại thứ ba”. Loại thứ ba của chánh nhân vãng sanh, có hai câu, hai câu này là hai đoạn, tôi phân tương đối tỉ mỉ, tôi phân thành năm đoạn:

Thứ nhất “tu hành thế thiện”, thiện của thế gian. Niệm Lão phân đến “chỉ thành trung tín”. Phía dưới, trong bận được rồi, chánh niệm được sanh, từ “nên tin sâu lời kinh Phật” đến “vãng sanh nước đó”. Ông chia làm hai đoạn. “Loại này chỉ cho người bận rộn nhiều công việc”. Nếu như chúng ta bình thường không có nhiều việc như vậy, thì nên nâng cao cảnh giới, nâng cao đến hai loại phía trước. Công việc thật sự quá bận rộn, thường ngày lúc nhàn rỗi rất ít, bình thường rất ít có được thời gian nhàn rỗi. Xã hội bây giờ, người bình thường đều sống trong cuộc sống cạnh tranh, hoàn toàn không giống với xã hội ngày xưa, xã hội ngày xưa lòng người yên ổn, vì sao vậy? không có cạnh tranh, bây giờ hình như không cạnh tranh thì không thể sống được. Kỳ thực đây là sai lầm, là một quan niệm rất sai lầm, chúng ta tự ép mình lên Lương Sơn, trên thực tế không cạnh tranh cũng có thể sống được, cũng có thể sống được rất tự tại hà tất phải cạnh tranh? Hồ Tiểu Lâm lúc chưa học Phật, ngày ngày đều cạnh tranh với người, sau khi học Phật, hiểu rõ rồi, giác ngộ rồi, chuyên cần thực hành đệ tử quy, không còn cạnh tranh với người. Ông nói với tôi ngược lại sự nghiệp ngày ngày càng phát triển, không phải nói không cạnh tranh thì sự nghiệp này không thể tiếp tục, không cạnh tranh so với trước đây còn làm tốt hơn, thù thắng hơn. Như thế mới là hoát nhiên hiệu ra, phát tài là trong mạng đã có. Trong mạng đã có vậy hà tất phải đi tranh. Người chưa giác ngộ, thời gian nhàn rỗi mỗi ngày rất ít, cho nên “chưa có thể tu trai giới”. Không thể so sánh với người thật tu, người tu hành lâu ngày. “Càng khó được nhất tâm thanh tịnh”, nhất tâm thanh tịnh này thật quá khó. Quý vị nghĩ xem vọng niệm của họ mỗi ngày nhiều ít, việc tạp quá nhiều. “Con người như vậy nên nỗ lực hành thiện”. Câu này khuyên rất hay, phải nên nỗ lực làm việc tốt nhiều, hành thiện nhiều, tích đức nhiều.

“Tịnh ứng”, đồng thời cần phải “trong bận được rồi”. Nhất định phải tìm một chút thời gian nhàn rỗi để niệm Phật. “Biết chọn thời cơ”, quý vị trong một năm chọn vài ngày thời gian rảnh. Thời gian rảnh không nên lãng phí thời gian rảnh này, ra bên ngoài du lịch, thì rất đáng tiếc. Mấy ngày thời gian nhàn rỗi này, nên siêng năng để niệm Phật, ngày đêm không ngừng. “Gặp duyên tức tu”, có thể cùng với những người bạn cùng tu, nghĩa là câu Phật hiệu này niệm cho rất ráo. Phương pháp tốt nhất có thể nương theo phương pháp của Ấn Quang đại sư, ngài đã dùng suốt một đời, niệm Phật thật sự thành tựu. Điều này chúng ta nên học tập. “Không để lãng phí, tức chắc được vãng sanh”. Hai chữ chắc được ở đây là then chốt, chỉ cần quý vị không lãng phí thời gian, có thời gian nhàn rỗi thì niệm Phật, quý vị sẽ chắc chắn được vãng sanh. Vi diệu

của tịnh tông là ở chỗ không bỏ Phật pháp mà hành thế pháp, không phế thế pháp mà chứng Phật pháp. Hai câu này là nói trong Luận Báo Ân, nói thật quá hay! Tịnh tông phù hợp với 9000 năm mật pháp của Thế Tôn. Hết thấy căn cơ của chúng sanh, tu pháp môn khác chưa hẳn đã khế cơ, tu pháp môn tịnh tông không có một ai không khế cơ. Mục tiêu tu hành của chúng ta không có gì khác, mục tiêu tu hành chính là thành Phật. Không phải dùng thành Phật làm mục tiêu cuối cùng, thì chúng ta đã sai. Phương tiện tịnh tông thành Phật, trước cầu vãng sanh, sanh về thế giới tây phương Cực Lạc, theo Phật A Di Đà chắc chắn đời này thành Phật. Cho nên pháp môn này cổ đức gọi là: Một đời thành tựu Phật pháp. Chúng ta vãng sanh đến thế giới Cực Lạc là một đời thành tựu. Đến thế giới Cực Lạc để thành Phật, cũng là một đời thành tựu không có đời thứ hai. Trong tám vạn bốn ngàn pháp môn không tìm được. Tất cả pháp môn nhiều vô cùng vô tận của chư Phật, chỉ có pháp môn này của Phật A Di Đà, là một đời thành tựu, chắc chắn là như vậy. Nếu quý vị muốn học pháp môn khác, có thể đến thế giới Cực Lạc rồi học. Không nên bỏ lỡ thời gian ở nơi này, bỏ lỡ thời gian ở nơi này thì chúng ta đã sai. Lúc ở nơi này đem toàn bộ thời gian tinh thần, đều chú trọng trong việc nhớ Phật niệm Phật, hiện tại vị lai chắc chắn thấy Phật. Chúng ta nên chú trọng ở điểm này. Đến thế giới tây phương Cực Lạc có được thời gian thọ mạng lâu dài, Phật A Di Đà vô lượng thọ, mỗi người vãng sanh đều là vô lượng thọ, giống như Phật A Di Đà. Cho nên quý vị học bất kỳ pháp môn nào cũng dễ dàng, có được thời gian, có được môi trường tu học. Thầy giáo là chư Phật Như Lai, bạn cùng học là chư đại Bồ Tát, đương nhiên thành tựu! Chúng ta ở nơi này tu học, quý vị học tông phái khác, kinh luận khác, bây giờ không có thầy giáo nữa, trước đây còn có thầy giáo, bây giờ không còn tìm ra, những vị thầy giáo này đều đã vãng sanh, đều không còn nữa.

Đây là môi trường khách quan, khiến chúng ta ngày hôm nay, muốn học bất kỳ pháp môn đại thừa nào đều cảm thấy khó khăn. Chúng ta đem phương hướng đổi lại một chút, trước là đến thế giới Cực Lạc gặp được Phật A Di Đà, cho dù tu pháp môn gì Phật cũng hoan hỷ, Phật cũng tán thán, Phật cũng giúp đỡ quý vị, đều thành tựu quý vị. Những pháp môn của quý vị đang tu học, chắc chắn sẽ đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Nguyện vọng của quý vị cũng được viên mãn.

Phía dưới giải thích câu: thời gian nhàn rồi, phía trên đã nói, công việc bận rộn, quý vị rất bận, “chưa thể thân nhàn tâm tịnh”. Thân của quý vị không được nghỉ ngơi, trong tâm có quá nhiều việc bận tâm lo nghĩ, quý vị không cách gì buông xả. Thì tâm của quý vị không thanh tịnh được.

Trai giới là gì? Trai chính là tâm tịnh, giới chính là đem sự việc đa dạng buông xả, điều này quý vị làm được, không làm được thì phải làm thế nào? Tức nên biết dùng thời cơ, gặp rồi thì tu. Nghĩa là quý vị phải nắm bắt thời gian nhân duyên. Giống như thông thường gặp được lễ tết, thời gian nghỉ dài ngày. Bây giờ cho nghỉ lễ dài

không nhiều, có được 5 ngày đến 7 ngày là dài rồi. Tốt! 5 ngày cũng tốt, năm ngày này không thể bỏ lỡ. Tìm một nơi để niệm Phật, nếu như bình thường có một số bạn bè cùng chí hướng về đạo, bạn Phật niệm Phật, thì có thể hẹn nhau: chúng ta lợi dụng thời gian nghỉ lễ, tìm một môi trường thanh tịnh, để niệm Phật năm ngày năm đêm, không nghỉ ngơi. Năm ngày năm đêm này buông xả vạn duyên không nghĩ cái gì cả, việc gì cũng đều không nên hỏi, điện thoại tắt máy, người ta muốn tìm cũng không tìm được quý vị. Thời gian năm ngày thanh tịnh, nhất hướng chuyên niệm Phật A Di Đà.

Còn bình thường? Bình thường tùy vào thời cơ làm nhiều việc tốt, bỏ ác làm lành, làm việc này, nhất định nên tìm thời gian để niệm Phật. “Từ bỏ sầu lo”, đem tất cả những tạp sự này đều buông xả. “Dùng mãnh chuyên tu”, trên đây thêm dùng mãnh, hai từ này thật tinh tấn. “Thời gian nhàn rỗi, như đoạn văn sau, liên tục một ngày một đêm không đoạn tuyệt”. Thời gian nhàn rỗi ở đây, chính là đoạn kinh này, dạy chúng ta làm những gì, đều là ở thời gian nhàn rỗi, nắm bắt điều này, cho đến một năm chúng ta chỉ có một ngày một đêm, có thể làm được, cũng tốt. Quý vị nắm bắt một ngày một đêm này, có hai ngày hai đêm càng tốt, có mười ngày mười đêm thì quá tốt rồi, không nhất định là một năm, 3 tháng nửa năm, có cơ hội này thì quý vị nắm bắt nó, nhất quyết không bỏ qua. Trong tâm thường có ý niệm này, tốt! Ý niệm này là chánh niệm, ý niệm này là tương ứng với Phật. Cho nên có cơ hội có thời gian quý vị mới có thể nắm bắt được, quý vị sẽ không dễ dàng bỏ qua, đây là ý niệm tốt.

Những giải thích ở phía dưới đây, đều là chúng ta bình thường cần phải biết, cần phải tùy lúc tùy nơi siêng năng để học tập.

Đầu tiên là “đoan chánh thân tâm, đoan thân chánh ý vậy”, cũng chính là Bồ Lai Đẳng- nhà khoa học người Mỹ nói với chúng ta, muốn tránh thiên tai, ông đã nói ba câu, đây là câu thứ ba. Ông nói: đoan chánh tâm niệm, đoan chánh tâm niệm với câu đoan chánh thân tâm ở đây cùng một ý nghĩa. Điều này trong cuộc sống thường ngày, là khái niệm tu hành vô cùng quan trọng.

“Phẩm trước thế ác khổ” là phẩm thứ 35, còn ở phía sau. Phẩm này của chúng ta là phẩm thứ 25. Trong phẩm này đức Phật có mấy câu khai thị như vậy:

“Nhữ đẳng năng ư thử thế, đoan tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm vi đại đức”

“Nhữ đẳng” chính là mọi người chúng ta, có thể ở thế gian hiện tại này, thế gian này là nói xã hội ngày nay. Phật biết, 3000 năm về trước đức Phật đã hiểu rõ, thế giới ngày hôm nay như thế nào. Ở thế gian này quý vị còn có thể đoan tâm chánh ý, không làm các việc ác. Các việc ác là gì? Mười ác, quý vị ở nơi thế gian này, không sát sanh, không trộm cắp, không tà hạnh, không vọng ngữ, không hai lời, không ác khẩu, không ý ngữ, không tham không sân không si. Quý vị không làm những việc ác này, ở đây phạm vi bao hàm rất lớn, không có tự tư tự lợi, không háo danh văn lợi dưỡng.

Không tham hưởng thọ ngũ dục lục trần, an phận giữ mình, đây là người có đức! Người bình thường không làm được, rõ ràng quý vị có thể làm được.

“Phẩm hựu trùng trùng hồi miễn”, đây là phẩm thứ 36. Phật dạy “nhược tào tác thiện”, nhược tào này là lời nói của thời xưa, nghĩa là quý vị hoặc là mọi người quý vị, mọi người quý vị làm thiện, làm việc tốt. “Sao nói bậc nhất”, cái gì là bậc nhất? Nghĩa là quý vị làm thiện, thiện nào là bậc nhất? Đức Phật đã dạy: nên tự đoan tâm, nên tự đoan thân, tai mắt miệng mũi đều nên tự trang nghiêm. Câu này chính là câu phía trước nói: “trang nghiêm tâm ý, không làm đều ác”. Tâm nên đoan chánh, tâm như thế nào mới là đoan chánh? Tâm niệm Phật A Di Đà chính là đoan chánh, vậy thì chúng ta biết, nếu như chúng ta quên mất Phật A Di Đà, thì tâm của chúng ta là tà, chứ tâm không chánh. Chúng ta niệm đức Phật khác thì sao? Niệm đức Phật khác tâm cũng đã lệch, không thể nói là tà, quý vị đã lệch, phương hướng của quý vị đã lệch. Mục tiêu của chúng ta là về thế giới Cực Lạc, là đi theo con đường này, quý vị đi lệch qua một con đường khác. Cho nên chỉ có Phật A Di Đà, trong lòng chỉ có Phật, đây gọi là chánh niệm. Chỗ này thật quan trọng, một hướng chuyên niệm, chỉ có thể có một phương hướng, không thể có hai phương hướng. Chúng ta muốn đến thế giới Cực Lạc, thế giới tây phương Cực Lạc, lại còn muốn đến đông phương thế giới Lưu Ly, thì đó đã sai. Thế giới Lưu Ly Dược Sư Phật, sai rồi. Có lẽ thân thể của quý vị không tốt, muốn Dược Sư Như Lai gia hộ quý vị. Vậy Phật A Di Đà không thể gia hộ quý vị sao? Không muốn đến thế giới tây phương Cực Lạc, có thể niệm Dược Sư Như Lai, nhưng muốn đến thế giới tây phương Cực Lạc, thì không cần niệm Dược Sư Như Lai. Chuyên niệm Phật A Di Đà, Dược Sư Như Lai nếu thấy quý vị, ngài sanh tâm hoan hỷ, ngài tán thán quý vị. Thân tâm của quý vị có bệnh không cần cầu ngài, ngài cũng sẽ giúp quý vị trị lành. Vì sao vậy? Vì quý vị là đệ tử của Di Đà, đệ tử Di Đà rất quý, mỗi vị Phật đều hoan hỷ, đều tán thán. Đệ tử Di Đà đây, thật là đáng nể! Tự chúng ta phải hiểu được, nên có nhận thức này.

Cho nên đoan tâm nghĩa là trong tâm chỉ có Phật A Di Đà. Đoan thân, thân chỉ lễ bái Phật A Di Đà. Thấy hết thấy chúng sanh, hết thấy vạn vật, tất cả là của Phật A Di Đà biến hóa ra, giống như ở thế giới Cực Lạc vậy. Bất cứ lúc nào chúng ta cũng không nên rời bỏ Phật A Di Đà, cho dù là thuận cảnh hay nghịch cảnh, thiện duyên hay ác duyên. Lúc ý nghĩ khởi lên: “đều là do Phật A Di Đà biến hóa ra”, đều là Phật đến giúp chúng ta, đến thành tựu chúng ta. Nên quán như vậy, nên nghĩ như vậy, đây gọi là trang nghiêm tâm ý.

“Tai mắt miệng mũi đều nên tự đoan”. Tai là nghe cái gì? Âm thanh niệm Phật. Mắt là thấy cái gì? Là hiện tượng của Phật A Di Đà, tất cả cảnh giới của mắt thấy được, đều là do Phật A Di Đà hiện ra. Miệng niệm Phật. Mũi là hô hấp có người dùng hơi thở để nhiếp tâm, mỗi một hơi thở là một câu Phật hiệu, đây gọi là tự đoan. Cũng là điều Đại Thế Chí Bồ Tát dạy chúng ta: “đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục”. Nên

tự đoan tâm, nên tự đoan thân, tai mắt miệng mũi, thêm thân ở phía trước là năm, lại thêm tâm là sáu, đây không phải là đo nhiếp lục căn sao? Câu này dạy cho chúng ta, làm thế nào để đo nhiếp lục căn? Ở đây đã hiểu rõ. Sáu căn đều là Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra không còn có một thứ gì khác.

Cho nên có được thời gian rồi, trước nên trang nghiêm thân tâm. Có được thời gian nhàn rồi là làm ngay, không lãng phí thời gian, cho đến một ngày một đêm, chúng ta đều nỗ lực nắm bắt lấy. Lúc bình thường, chỉ cần có thời gian nhàn rồi, thì chuyên tâm niệm Phật, niệm Phật không có bất kỳ ràng buộc nào. Đứng niệm cũng được, ngồi niệm cũng được, đi niệm cũng được, không ràng buộc. Thậm chí nằm xuống niệm cũng được, đang ngủ không cần niệm ra tiếng, niệm ra tiếng thì sao? Tôn khí, mà cũng là không cung kính, nên lúc ngủ mặc niệm, tốt! Đi đứng nằm ngồi không rời cái này, đây chính là niệm Phật A Di Đà, đây gọi là người thật niệm Phật.

Phía dưới là “tuyệt dục”, điều này rất quan trọng, trong phiên nào đây là điều nghiêm trọng nhất. Trong thời gian này tuyệt đối đoạn tuyệt ái dục nam nữ. Lúc trang nghiêm thân tâm niệm Phật, trong tâm không thể có ý nghĩ tình dục, vì nó sẽ phá hoại công phu của quý vị. Quý vị có tạp niệm này công phu niệm Phật đã bị phá hoại. “Lo nghĩ, buông xả lo nghĩ của thế gian”. Cho nên đừng chủ trọng niệm Phật đường, thường hay nhắc nhở mọi người: “buông xả thân tâm thế giới”. Thân tâm là của mình, thế giới là môi trường bên ngoài của chúng ta. Tất cả không nên nghĩ, trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra thì ý nghĩ gì cũng không có. Cái này hay, như thế mới có thể thành tựu. Lo nghĩ, trên thế gian này có việc gì xứng đáng để chúng ta phải lo nghĩ hay không? Không có. Thật có, lo nghĩ của quý vị cũng giải quyết không được vấn đề, lo nghĩ chỉ có đem vấn đề làm thêm loạn hơn. Quý vị không thể giải quyết vấn đề, vậy hà tất quý vị phải lo nghĩ? Chỉ có tĩnh lặng, chỉ có niệm Phật, mới có thể giải quyết vấn đề. Vì sao niệm Phật có thể giải quyết vấn đề? Niệm Phật được Phật lực gia trì, tâm địa thanh tịnh có thể sanh trí tuệ, tự mình có trí tuệ lại được Phật lực gia trì, quý vị mới có biện pháp giải quyết vấn đề. Quý vị vừa hoảng vừa loạn vừa bận thì vấn đề nghiêm trọng hơn. Tĩnh lặng là quan trọng hơn hết! Khi gặp phải tai nạn trước mắt, càng tĩnh lặng, không kinh không hãi, chúng ta mới thực sự có thể giải quyết vấn đề. Trong kinh Phật có dạy, tâm không điên đảo, thì vấn đề có thể giải quyết.

“Lòng từ”, ở mọi lúc, mọi nơi, đối với người, đối với sự việc, đối với mọi vật đều phải có lòng từ bi, ban vui cho chúng sanh. “Ở đây nói tu trì, là làm lợi lạc hữu tình mà tu vậy”. Bồ Tát tu hành không vì bản thân, vì chúng sanh, chúng ta muốn giúp chúng sanh lìa khổ được vui, trước nên thành tựu chính mình. Cho nên trong quá trình tu học, hoan hoan hỷ hỷ, không có điều gì lo nghĩ. Bị người lừa dối, phàm phu khổ não, bị người lừa rồi, mắc bẫy rồi, Bồ Tát làm sao? Bồ Tát như không có việc gì, vì sao vậy? Bồ Tát biết tất cả pháp đều bất khả đắc. Trong Kinh Bát Nhã đã nói rất rõ:

“nhất thiết pháp, vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”, họ có cái gì phải lo nghĩ? Ở trên thế giới này không có được mất, tại sao không có được mất? Phật Thích Ca Mâu Ni dạy cho chúng ta, trong Kinh Kim Cang đã nói: “nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”. Quý vị có thể xem thế gian này như một giấc mộng, trong mộng đạt được có phải là thật đạt được không? Không có, sau khi tỉnh dậy đều không có cái gì, trong mộng mất rồi, sau khi tỉnh dậy cái gì cũng không có mất. Quý vị có thể đem cuộc đời nhìn như mộng, cảnh mộng thì quý vị không có được mất. Tâm quý vị đã bình lặng, tâm sẽ vui. Đạt được cũng không vui mừng, mất đi cũng không sầu lo. Khi công phu thật có một chút nền tảng, đạt được vui mừng, mất đi cũng vui mừng, không có điều gì là không vui mừng. Điều này nên xem công phu. Người không có công khi bị mất đi sẽ: ai da! Thật đáng tiếc, tôi lại bị mất rồi. Đó là gì? Đó là công phu chưa được, không có công phu. Lúc thật có công phu được mất đều hoan hỷ. Hoan hỷ là gì? Hoan hỷ là họ đã như như bất động, trong tâm chỉ có Phật, không có thứ khác, tâm đã thanh tịnh, tâm đoạn chánh rồi. Đoạn chánh này chính là có Phật, người thế gian vì sao có lo nghĩ? Vì trong tâm của họ không có Phật, tiền tài mất đi, trong tâm họ chỉ có tiền tài. Thân tình gặp phải tai nạn trong tâm họ chỉ có thân tình, trong tâm họ có ngũ dục lục trần, họ có những thứ này, có nên họ có được mất. Nếu như trong tâm chỉ có Phật A Di Đà thì không có được mất, không có được mất quá vui sướng! quá tự tại! Cho nên tâm lợi ích chúng sanh phải thường có. Chúng ta tu hành, nỗ lực tu hành như vậy, muốn vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, đi làm cái gì? Phước tuệ thành tựu viên mãn, chính là như vậy.

Lúc chúng ta đọc tam quy y, có câu: “quy y Phật lưỡng túc tôn”. Lưỡng túc tôn nghĩa là gì? Hai là hai loại, túc chính là đầy đủ, chính là ý nghĩa viên mãn, hai này chính là trí tuệ và phước báu. Trí tuệ, phước báu hai loại đều đã đầy đủ, đầy đủ trong đầy đủ, được tôn xưng là tôn, cứu cánh viên mãn đây gọi là tôn. Không có cái gì có thể vượt qua được cái này, đây gọi là tôn. Chúng ta đến thế giới Cực Lạc là làm việc này, không phải làm việc khác. Cho nên phải thường xuyên nghĩ đến, phải nắm bắt cơ hội. Có một môi trường như vậy, mọi người nỗ lực cùng niệm Phật. Siêng năng học tập Kinh Vô Lượng Thọ, ngày nay gọi là học kinh giáo, chúng ta không học cái khác, chúng ta chỉ học một loại này.

Tôi lúc trước, lúc đó coi như là lúc trẻ tuổi, giảng Kinh Hoa Nghiêm, tôi nhớ trước sau tổng cộng giảng được 17 năm, không giảng hết, đã giảng một nửa. Bát Thập Hoa Nghiêm đã giảng một nửa, Tứ Thập Hoa Nghiêm cũng đã giảng một nửa. Thầy Lý đem quyển Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ này cho tôi, quyển này cho tôi là quyển của ông tự mình dùng để giảng kinh. Ông dùng bút lông chữ khải, chữ viết rất đẹp, chú giải bên lề, tôi xem được vô cùng vui mừng. Đặc biệt đọc được tự văn của Mai Quang Hy lão cư sĩ, lời tựa giới thiệu rất hay, một bài văn rất dài. Sau khi đọc xong thì tôi phát tâm giảng Kinh Vô Lượng Thọ. Lão cư sĩ ở trong lời tựa giảng rất hay, Kinh Vô Lượng Thọ tức là trung bản Hoa Nghiêm, Kinh A Di Đà là tiểu bản Hoa Nghiêm,

đại bản Kinh Hoa Nghiêm phân lượng rất lớn, giảng đến năm nào mới giảng hết? Nên tôi giảng trung bản là được rồi, tôi thật sự phát tâm giảng Kinh Vô Lượng Thọ, trước sau đã giảng được mười lần, đây là lần thứ 11. Vốn là không muốn giảng kinh khác, chỉ chuyên giảng Kinh Vô Lượng Thọ, lần này lại giảng lại Kinh Hoa Nghiêm, là trước hai ngày Phật tử Hàn vãng sanh, bà rất rõ ràng rất minh mẫn, yêu cầu tôi giảng Kinh Hoa Nghiêm. Cách nghĩ của bà rất hay, bà nói: nếu tôi không giảng, chỉ sợ sau này không có người giảng nữa. Hy vọng lưu một bộ video để người sau tham khảo, tôi đồng ý với bà, hy vọng bà có thể lành bệnh, không ngờ hai ngày sau bà đã ra đi. Có ba người mời tôi giảng Hoa Nghiêm, vị thứ nhất là Khai Tâm pháp sư ở Đài Nam Đài Loan, vị thứ hai là Hoàng Niệm Tổ lão cư sĩ, vị thứ ba là Phật tử Hàn. Họ đều là cùng một cách nhìn, cùng một cách nghĩ, tôi có thể hiểu. Cho nên lúc ở Singapore, thỉnh thoảng có nói đến vấn đề này, Lý Mộc Nguyên nghe được, ông đại diện cho ba vị này chuyên cần đến lễ thỉnh. Kinh Hoa Nghiêm của chúng ta lần thứ hai khai giảng, chính là lần giảng này, cũng đã giảng không ít năm. Từ Singapore đến bây giờ đã mười mấy năm, lần này giảng rất tường tận. So với lần trước giảng tường tận hơn nhiều, được rất nhiều lợi ích, đã giảng được hơn 4000 giờ. Thanh minh năm ngoái thấy được thiên tai càng ngày càng nhiều, Kinh Hoa Nghiêm sẽ không kịp rồi, cho nên tôi quyết tâm giảng Kinh Vô Lượng Thọ, cứu cấp! Ít ra nên đem bộ diễn nghĩa này giảng xong, như thế thì bộ Kinh Vô Lượng Thọ này đã hoàn chỉnh rồi, có quyền hội tập, có chú giải, có diễn nghĩa. Tôi vì bộ kinh này còn viết ra việc phân chia tỉ mỉ, tiện lợi cho người sau học tập. Sau khi kinh này giảng xong, tôi đang suy nghĩ là nên tiếp tục giảng Hoa Nghiêm, hay là tiếp tục giảng Kinh Vô Lượng Thọ? Cứu cấp phải đến cùng. Kinh Hoa Nghiêm thực sự là đại kinh tục Phật tuệ mang, cũng rất quan trọng. Nhưng bây giờ ngoài duyên chúng tôi đã buông xả, tất cả hoạt động trong ngoài của Phật giáo, trong nước nước ngoài, tôi đều không tham gia nữa. Ngày mai đến Nhật Bản là giảng Kinh Vô Lượng Thọ, giảng tiếp theo kinh này thì tôi đi, không phải giảng tiếp kinh này tôi quyết không làm.

Ngày mai tôi đi là mừng một, ngày hôm sau thì giảng tiếp kinh này, không gián đoạn, việc này có thể, một ngày bốn giờ đồng hồ. Dem công đức này hồi hướng cho hết thủy khổ nạn chúng sanh. Cầu chư Phật Bồ Tát từ bi hóa giải thiên tai, chúng ta lấy công đức gì? Chúng ta lấy công đức niệm Phật cầu sanh tịnh độ, nếu như chúng ta không phải thật niệm Phật, thật cầu sanh tịnh độ, muốn thân cận Phật A Di Đà, thì không có công đức, lấy đâu ra công đức? Chúng ta thật sự một lòng cầu vãng sanh tịnh độ, thân tâm thanh tịnh, giống như đoạn này nói trang nghiêm thân tâm vậy.

“Tinh tấn, dũng mãnh bỏ ác làm lành”, giảng kinh chính là tu thiện đoạn ác. Suốt ngày từ sáng đến tối suy nghĩ là lời kinh, nghĩ là thế giới Cực Lạc, nghĩ là Phật A Di Đà, việc của thế gian đều buông xả, thì không phải đã đoạn rồi sao? Một lòng chuyên niệm đây chính là tu thiện. Chúng ta dùng công đức gì hồi hướng? dùng công đức này

hồi hướng. “Với pháp không nhiễm là tinh, niệm niệm hướng về là tấn”. Đây là giải thích hai chữ tinh tấn.

Pháp, tất cả pháp của thế xuất thế gian đều không nhiễm. Với thế gian pháp không có tham sân si mạn nghi, với xuất thế gian pháp, với Hoa Nghiêm, với Vô Lượng Thọ, cũng không có tham sân si mạn nghi. Đây gọi là tinh, không bị nhiễm trước. Niệm niệm chúng ta chỉ có một phương hướng là thế giới tây phương Cực Lạc, chỉ có một mục tiêu là thân cận Phật A Di Đà, đây gọi là tấn. Ý nghĩa hai chữ tinh tấn này, đối với người tu tịnh độ để nói, nhất định phải nói rõ ràng nói thấu đáo. Chúng ta thật tinh tấn, công đức này hồi hướng thật sự mới có hiệu quả.

Quyển thứ tám của Hoa Nghiêm Đại Sớ, có mấy câu như vậy: “luyện tâm u pháp, danh chi vi tinh, tinh tâm vụ đạt, mục chi vi tấn”. Hai câu này nói rất hay! Giải thích phía dưới nói: “Tinh có nghĩa là, tinh một lòng với Phật pháp vậy”. Ở tịnh độ tông chúng ta, nên tinh chuyên một lòng với tín nguyện hạnh. Lấy tâm tinh này, chỉ lấy đạt bản làm mục đích, đạt bản của chúng ta chính là vãng sanh tịnh độ, gặp Phật A Di Đà làm mục đích, đây gọi là tấn.

Kinh Hoa Nghiêm là đại kinh, nó là con đường thông. Chúng ta tu tịnh độ là có cục hạn, chúng ta trước là đến thế giới Cực Lạc, trước là gặp Phật A Di Đà, đến thế giới Cực Lạc, đến với Hoa Nghiêm hội hợp, vào cảnh giới Hoa Nghiêm. Cảnh giới Hoa Nghiêm là cái gì? Chỗ này nói rất hay: “bản là bản nguyên vậy”, thức tâm đạt bản. Rõ bản tâm của mình, thấy bản tánh của mình gọi là đạt bản. Nghĩa của Đại Sớ thù thắng, Kinh Hoa Nghiêm nói rất hay, nói rất thù thắng. Chúng ta phải đạt đến cảnh giới của Hoa Nghiêm, trước là chọn thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà, thì cảnh giới Hoa Nghiêm chúng ta đã chứng được. Nếu chúng ta không từ chỗ này rẽ một vòng đến thế giới cực lạc để chứng Hoa Nghiêm, thì chúng ta không có cách gì chứng được, điều này tự chúng ta nhất định phải rõ ràng, phải tường tận, chúng ta đâu có năng lực vào cảnh giới Hoa Nghiêm, đây là việc không thể. Muốn vào cảnh giới Hoa Nghiêm nhất định phải có phương pháp, phương pháp này là đáng tin nhất, đơn giản nhất, dễ dàng nhất, thỏa đáng nhất. Cho nên mục tiêu sau cùng của chúng ta là vào cảnh giới Hoa Nghiêm, chúng ta đến thế giới Cực Lạc đó là phương tiện bậc nhất. Ở thế giới này của chúng ta đoạn trừ phiền não chúng bỏ đề, khó. Ở nơi này chúng ta cầu sanh tịnh độ, thân cận Phật A Di Đà, dễ dàng. Việc khó dễ này nên phân rõ ràng, đến thế giới tây phương Cực Lạc rồi, chúng ta chứng đại pháp của Hoa Nghiêm sẽ dễ dàng thôi. Ai đến giảng Hoa Nghiêm cho chúng ta? Báo thân của Tỳ Lô Giá Na Như Lai, các vị có biết không? Báo thân của Tỳ Lô Giá Na. Quý vị có biết không? Báo thân của Tỳ Lô Giá Na chính là Phật A Di Đà, ứng thân của Tỳ Lô Giá Na Như Lai chính là Phật Thích Ca Mâu Ni. Chúng ta đến thế giới Cực Lạc là gặp báo thân Như Lai, chúng ta học tập ở nơi này, là học tập với Phật Thích Ca Mâu Ni, với ứng thân Như Lai. Pháp thân, báo thân, ứng thân là một thể. Đây là pháp môn phương tiện bậc nhất

trong các pháp môn, chẳng thể nghĩ bàn! Chúng ta tu tịnh độ không có trái ngược với Hoa Nghiêm, tu tịnh độ trên thực tế chính là học Hoa Nghiêm, cho nên người xưa mới nói, Kinh Vô Lượng Thọ là trung bản Hoa Nghiêm. Ý nghĩa này nói hay quá!

“Từ không nên sân nộ đến chí thành trung tín”. Đoạn này, trong chia khoa chúng tôi đánh dấu tiêu đề là “bỏ ác làm lành”. Câu thứ nhất: làm thế thiện của nhân thừa. Đoạn này giảng về thiện pháp của nhân gian. Học Phật cầu sanh tịnh độ, trước nên làm người tốt, con người còn chưa làm tốt, nói cho quý vị biết, không thể vãng sanh đâu. Vì sao vậy? Nếu như quý vị còn mang tập khí phiền não của nhân gian đến thế giới Cực Lạc, quý vị sẽ phá hoại không khí của thế giới Cực Lạc. Phật A Di Đà rất từ bi, cho dù ngài đến đưa quý vị đi, đại chúng của thế giới Cực Lạc không đồng ý, họ không mong muốn có người phá hoại môi trường của họ. A Di Đà Phật cũng nên suy nghĩ đến đại chúng, việc mà đại chúng không bằng lòng làm, Phật sẽ không làm. Cho nên Phật đến tiếp dẫn quý vị hay không, quan trọng là ở chính quý vị, điều kiện của quý vị có đầy đủ hay không, tín nguyện hành tất cả đầy đủ. Tập khí phiền não chưa đoạn Phật sẽ không đến. Nói cách khác, công phu niệm Phật của quý vị ít nhất phải có thể không chế được tập khí phiền não, đây gọi là đời nghiệp vãng sanh. Không chế thế nào? Không cho phát tác. Không phải không có, tham sân si mạn đều có, nhưng câu Phật hiệu này đè xuống được, đây là công phu bình thường của chúng ta. Dụng công lúc nào? Lúc phiền não này khởi lên, thì lập tức không chế nó lại. Cổ đức dạy chúng ta: “chẳng sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”. Tâm tham trỗi dậy, ý nghĩ này trỗi dậy, A Di Đà Phật, ý nghĩ thứ hai chính là A Di Đà Phật, đè nén nó lại. Tâm sân nhuế trỗi dậy, A Di Đà Phật, đè nén rồi. Hết thấy ý niệm thiện hay bất thiện trỗi dậy, tất cả đều một câu A Di Đà Phật đè nén hết. Đây gọi là gì? Gọi là công phu đặc lực. Vẫn còn hiện hành, như thế là sao? Là công phu của quý vị không đặc lực. Quý vị đã niệm Phật rồi, niệm Phật không tác dụng. Niệm Phật của quý vị không phục được phiền não. Nói cách khác, quý vị vẫn nhiều vọng niệm như vậy, quý vị chưa giảm bớt, tâm quý vị không thanh tịnh. Công phu niệm Phật đoạn chánh ở thân tâm thanh tịnh, tâm địa ngày càng thanh tịnh, năm nay thanh tịnh hơn năm trước, năm trước thanh tịnh hơn năm trước nữa, mỗi năm càng thanh tịnh hơn, cảnh giới tốt. Từ ở đâu mà thấy được? Năm nay so với năm sau phiền não ít, phiền não đã nhẹ, mỗi năm một nhẹ hơn. Thực sự có thể nâng cao đến tháng này nhẹ hơn tháng trước, quý vị chắc chắn được sanh, quý vị không có vấn đề gì nữa. Nếu như cảnh giới trước mắt còn phát tác, ở trong thuận cảnh có tâm tham, ở trong nghịch cảnh có tâm sân nhuế, lại còn khởi lên ý niệm, thì công phu niệm Phật không đặc lực. Ở trong cuộc sống hàng ngày, đối nhân xử thế tiếp vật, mỗi thời mỗi khắc đều kiểm tra công phu của chúng ta. Cho nên có thể vãng sanh hay không, có thể nắm bắt vãng sanh hay không, không cần hỏi người khác, mà quý vị tự hỏi chính mình, rất rõ ràng, rất tường tận, chúng ta có thể vãng sanh tịnh độ hay không? Tự mình rõ ràng nhất. Đối với thế gian này thực sự không còn tham luyến, cho nên đây gọi là thế thiện nhân thừa.

Ở đây cũng đưa ra vài ví dụ. “Tật đổ, đổ kị thịnh sự của người khác”, thịnh sự là việc tốt, thấy người khác tốt hơn mình, trong lòng không chịu được, phải nghĩ cách phá hoại. “Lại hại hiền gọi là tật”, người tốt làm việc tốt, họ lại làm chướng ngại, khiến việc tốt này của người ta không thành công. Việc này xưa nay trong ngoài thường hay gặp. Đây là phiền não tạo tác tội nghiệp nặng nhất, nó nằm ở đầu tiên. Tật đổ của quý vị chướng ngại người khác, phải xem ảnh hưởng của chướng ngại này nhiều ít, phạm vi bao nhiêu, thời gian ảnh hưởng bao lâu, từ chỗ này kết tội. Nếu sự việc tốt này là lợi ích cá nhân của họ, không liên quan với người khác. Quý vị chướng ngại họ, quý vị phá hoại họ, như thế thì kết tội nhẹ, vì sao? Đối với một cá nhân, oan gia đối đầu chỉ có một, oan oan tương báo không hết không dứt, cũng là một việc như vậy. Nếu như việc này của họ, đối với xã hội, đối với chúng sanh có hữu dụng lớn, có lợi ích lớn, quý vị phá hoại nó, việc này thật phiền phức. Kết tội không phải kết tội với họ, mà kết tội với tất những người được lợi ích, phạm vi này là lớn quá. Nếu như ảnh hưởng sâu xa, không những người bây giờ, lợi ích này quý vị đã đạt được, lợi ích này của họ sẽ kéo đến tương lai. Nếu có thể kéo đến tương lai, người của tương lai cũng không đạt được lợi ích, tội này thật nặng quá rồi. Tội này biến thành tội của vô gián địa ngục. Một chính sách tốt trong thế pháp, như chính sách tốt của đất nước, sự nghiệp lớn lợi ích chúng sanh, quý vị đã chướng ngại nó, kết tội như vậy thật là ghê gớm. Việc tốt cũng không được, phải biết nhân quả, thiện ác không thể thay thế cho nhau, không nói chúng ta làm nhiều việc tốt, tôi làm nhiều một chút việc tốt có thể bù đắp, có thể đem thay thế cho cái ác này, không có. Trong nhân quả không có thay thế, thiện có thiện báo, ác có ác báo. Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu. Không thể nói tôi trồng cây dưa này, tôi không muốn ăn dưa nữa, hi vọng quả này có thể dài ra thành quả đậu, đây là việc không thể. Nhân quả thực sự là như vậy, một ác niệm, một ác hạnh của quý vị sẽ có ác báo. Một niệm thiện, thiện hành thì nó thiện báo. Không thể nói dùng thiện để thay thế ác, không thể được, điều này nhất định phải biết. Sau khi quý vị thật hiểu rõ, thì quý vị hiểu được con người không thể có ác niệm, không thể có ác ngôn, không thể có ác hạnh, chắc chắn có ác báo. Thiện làm được nhiều, đó là thiện báo, nó có quả báo của nó. Lúc nào báo trước lúc nào báo sau, đó là do duyên không giống nhau. Cho nên Phật pháp nói duyên sanh, chứ không nói nhân. Duyên quyết định quả báo trước sau của quý vị, nhân là quyết định quý vị có quả báo, có báo ứng, thiện có thiện báo, ác có ác báo, chắc chắn là có. Lúc nào báo, lúc nào ở trước, lúc nào ở sau, là do duyên, duyên vô cùng quan trọng. Cần phải hiểu rõ đạo lý này. Nhà Phật nói duyên sanh, nói được sâu rộng.

“Hại hiền là tật”, ganh ghét hiền nhân là tội rất ác nặng, vì sao vậy? Vì bậc hiền nhân họ có thể vì xã hội, vì đất nước, vì đại chúng làm rất nhiều rất nhiều việc tốt. Nếu như quý vị ganh ghét họ, chướng ngại họ. Họ không sao cả, họ có thể còn rất hoan hỷ. Vì sao vậy? Vì họ không cần phải làm nữa. Quý vị không chướng ngại, việc của họ rất nhiều, ngày ngày họ đều bận rộn làm việc. Quý vị chướng ngại họ, thì họ không cần làm nữa, họ chuyện cần niệm Phật thôi. Nhưng tội đó thật không lường

được, nếu như vị hiền nhân này, quý vị không chướng ngại, họ có thể lợi ích ngàn vạn người, thời gian lợi ích của họ có thể nói là lợi ích mấy trăm năm, mấy ngàn năm, công đức này quá lớn. Quý vị chướng ngại họ, khiến họ không thể thành tựu tội này sâu nặng ra sao, tự quý vị tự nghĩ là biết được.

Cho nên nhà Phật, Phổ Hiền Bồ Tát, mười đại nguyện vương có “tùy hỷ công đức”. Người tốt này họ làm việc tốt, không ganh ghét, tùy hỷ. Tùy hỷ cái gì? Tùy hỷ tán thán, hết lòng hết sức giúp đỡ họ, họ có bao nhiêu công đức, người giúp đỡ họ cũng có công đức như vậy. Có trí tuệ họ mới biết làm những việc này, người không có trí tuệ thì họ ganh ghét, người có trí tuệ sẽ tùy hỷ. Tùy hỷ đem công đức của họ biến thành công đức của mình. Còn ganh ghét? Chướng ngại họ, họ không sao, nhưng những ảnh hưởng hành thiện của họ, quý vị chướng ngại họ không thể thành tựu, rất nhiều rất nhiều người không thể đạt được lợi ích của họ, món nợ này đều tính trên thân của quý vị, tội đó thật quá nặng quá nặng!

Thời xưa, trong pháp luật quốc gia có một điều này, tiến hiền thì được thưởng, nghĩa là ban thưởng cao nhất của quốc gia cho ai? Thay đất nước tiến cử người tốt người hiền, đất nước ban thưởng cao nhất cho quý vị. Nếu như ganh ghét hiền nhân, chướng ngại hiền nhân, quý vị phải chịu hình phạt chặt đầu. Việc này là thật vậy, ở trong lịch sử chúng ta thấy có ghi chép. Nghiệp nhân quả báo không sai chút nào! Cho nên thấy việc tốt của người khác hoan hỷ tán thán, có sức thì hết lòng hết sức mà giúp đỡ họ, thành tựu họ. Đây không phải thành tựu cá nhân họ, thành tựu việc tốt của họ, chính là thành tựu lợi ích xã hội chúng sanh. Đây chính là ví dụ thứ nhất, cũng rất dễ phạm phải. Sau khi phạm rồi, tội lỗi này nặng vô cùng, nên đặt ở đầu tiên.

Thứ hai “tham thiết”, thiết là cái gì? Là tham ăn. Điều này cũng nghiêm trọng, xã hội bây giờ chúng ta có thể thấy được, một buổi dạ tiệc, nghe nói một bàn ăn giá trị mấy mươi vạn. Tôi nghe nói như vậy cảm thấy giật mình. Quý vị nghĩ mà xem trên thế giới ngày nay, có bao nhiêu người cùng khổ, ba bữa không đủ ăn, tại sao có thể nhẫn tâm lãng phí như vậy! Một bàn ăn giá trị mấy mươi vạn, bằng sinh hoạt phí một năm của một gia đình bốn người, một bữa ăn quý vị thì đã ăn hết. Quý vị biết tội này nặng lắm không!

Chúng ta thấy Phật Thích Ca Mâu Ni, cuộc sống một đời của ngài, ba y một bình bát, ngày ăn một bữa, nghỉ dưới gốc cây. Phật, không phải người khác, Phật là trí tuệ viên mãn, phước báu viên mãn, vì sao làm ngài như vậy, cách làm này của ngài gọi là “thay chúng sanh khổ”. Làm tấm gương để mọi người thấy, một chút đức Phật cũng không lãng phí, ngài biết tích phước.

Thế giới ngày nay người có phước báu lớn rất nhiều, nếu như lãng phí như vậy, phước báu của họ có thể hưởng được mấy năm? Họ có phước báu 100 năm, đại khái không đến 10 năm thì đã hưởng hết rồi, sau khi hưởng hết người xưa có câu: “lộc hết

người chết”, tuy quý vị vẫn còn thọ mạng, nhưng phước báu của quý vị không còn, quý vị cũng sống không được. Sau khi chết rồi đi đến nơi nào? Tam đồ, địa ngục, sẽ đi đến nơi đó. Con người bây giờ không tin có tam đồ, địa ngục, không tin có lục đạo luân hồi, họ nói đây là mê tín. Đợi đến khi họ thấy được rồi, hối hận đâu kịp nữa. Làm sao có thể làm việc này chứ! Cho nên điều này nhất định phải bỏ hẳn. Các bạn đồng học Phật có thể dứt bỏ ăn thịt, bỏ ăn mặn, đây là việc tốt. Nhưng trong thức ăn chay nếu cũng thêm muối, cũng phải nghiên cứu món này món nọ, thì cũng sai vậy, vẫn là hưởng phước. Cho nên thời xưa chùa chiền miếu đường, bây giờ thay đổi rồi. Thời xưa chùa chiền miếu đường chỉ một món ăn, nồi thức ăn lớn, đỡ tốn thì giờ! Chùa chiền miếu đường ăn cơm nó có quy củ, một món mặn, một món canh. Người xưa tu phước không hưởng phước, đem sự hưởng phú hồi hướng về thế giới Cực Lạc, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc hưởng phước. Trước lúc chưa đến thế giới Cực Lạc nhất định không hưởng phước. Người bây giờ coi trọng việc hưởng phước trước mắt, có thể đến thế giới Cực Lạc hay không, đó là vấn đề lớn rồi. Cho nên nhất định phải biết, phải buông xả niệm tham, tham ăn cũng buông xả.

Phía dưới “kiên tích”, kiên là gì? Tâm bền xin. Đại Thừa Nghĩa Chương nói: bền xin tài pháp gọi là kiên. Kiên chúng ta nói là không xả được, mình có của cải mà không thể giúp người khác, mình hiểu được những pháp này không muốn truyền cho người khác, dạy người khác là thêm một đối thủ. Vì sao vậy? Vì sợ người khác vượt qua mình. Người khác vượt qua mình thì ganh ghét, mình dạy người khác thêm một đối thủ. Tâm như vậy là không tốt, đây hoàn toàn là tâm luân hồi, những việc họ làm là nghiệp luân hồi, tức là tâm mê tài và pháp không thể bỏ thí lợi người, không bằng lòng giúp đỡ người khác. Như vậy chúng ta biết được, đây không phải tâm Phật, đây không phải là tâm Bồ Tát. Chư Phật Bồ Tát đại từ đại bi, quý vị học Phật câu thứ nhất của tứ hoằng thệ nguyện: “chúng sanh vô biện nguyện độ khắp”. Dùng cái gì để độ? Chính là dùng tài, dùng pháp. Có tài không có pháp không thể độ chúng sanh, có pháp không có tài không thể độ khắp. Cho nên Phật có thể độ khắp hết thầy chúng sanh, dựa vào cái gì? Tài pháp đều đầy đủ. Pháp là trí tuệ, tài là tài phú. Có tài có pháp mới có thể giúp đỡ chúng sanh, phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui.

“Trung hồi, tín ngưỡng không chắc, trước tin sau nghi, nên gọi là trung hồi”. Trung hồi thông thường chúng ta gọi là gì? Là hồi hận. Vì sao phải hồi hận? Vì có tâm tham lam, lòng tham chưa buông xả, ganh ghét chưa buông xả. Cho nên vừa nghe xong, nhất thời phát tâm, làm việc tốt. Sau khi làm xong thì hồi hận nói: hôm nay tôi bị lừa rồi, quý vị thấy vô duyên vô cớ mất đi nhiều tiền tài như vậy, lợi ích nằm ở đâu? Phát tài là lợi ích. Vô duyên vô cớ đem tiền tài này quyên tặng cho người khác, đối với tôi có lợi ích gì đâu? Đạt được là vinh dự, nó là giả vậy. Cho quý vị một giấy tờ khen, một trang giấy. Tự mình thật sự mất đi rất nhiều tiền tài, đây đều là tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi. Đối với thật tướng của các pháp đương nhiên không hiểu được. Chẳng những không hiểu được mà đối với chư Phật Bồ Tát cũng không có nhận thức,

xem chư Phật Bồ Tát như thần thánh để đối đãi, loại người này thật quá nhiều quá nhiều. Những người này tin Phật gọi là mê tín, cho nên xung đột thường có, hoài nghi thường có, hối hận cũng thường có. Họ có phải thật sự tin Phật không? Không phải. Có phải thật sự là đệ tử Phật môn không? Không phải, họ là giả vậy. Đối với Phật giáo không biết gì, họ là mê tín, họ không phải chánh tín. Họ học Phật, cho rằng Phật là thần tiên có thể giúp họ thăng quan phát tài, cúng dường các ngài giống như đi hối lộ vậy. Ra điều kiện với Phật, ngài gia hộ tôi phát tài, phát một trăm vạn, tôi cúng dường một vạn cho ngài. Cho rằng Phật Bồ Tát cũng là tham quan, ngài sẽ nhận tiền hối lộ, tạo tội nghiệp. Không học Phật còn tốt, học Phật rồi thì đi vào địa ngục, người niệm Phật nếu không hiểu rõ những đạo lý này, quả báo cũng là địa ngục.

Thời đại Càn Long tiền Thanh, Từ Vân Quán Đảnh pháp sư có một quyển sách tựa đề là: Đại Thế Chí Bồ Tát Viên Thông Chương Số Sao. Tôi lúc trước giảng Viên Thông Chương đã lựa chọn Số Sao của ngài. Tổng kết sau cùng của Số Sao, niệm Phật có một trăm loại quả báo, đều là người niệm Phật nhưng quả báo không giống nhau, một trăm loại quả báo. Tôi tin rằng một trăm không phải là chữ số, mà đưa ra một trăm ví dụ, quả báo quá nhiều rồi, không giống nhau.

Quả báo thứ nhất chính là A Tỳ địa ngục, lúc đó, lúc trẻ tuổi tôi thấy được cái này rất kinh ngạc. Niệm Phật là việc tốt, tại sao lại đọa vào Vô Gián địa ngục? Tôi đem quyển sách này đi hỏi thầy giáo- Lý Bính Nam lão cư sĩ. Ông vừa xem đến vấn đề này, đây là vấn đề lớn, đây không phải vấn đề nhỏ, ta không nói với một mình ông. Ta muốn lúc giảng kinh nói cho mọi người. Giống như những người có tâm này để niệm Phật, đều vào A Tỳ địa ngục. Tôi hỏi vì sao? Vì quý vị cho xã hội đại chúng một sai lầm nghiêm trọng, cho rằng người học Phật là như vậy, khiến mọi người hủy báng Phật pháp, hoài nghi Phật pháp, không còn tin tưởng Phật pháp, đoạn mất pháp thân tuệ mạng của người. Cái tội này nên đọa vào A Tỳ địa ngục hay không? Nên, không sai chút nào.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây. Đoạn dưới này, đến Nhật Bản giảng tiếp.

Hết tập 430